

Số: 256/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phan Văn T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 144, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Văn T và chị Phạm Thị Thu H. (Giấy chứng nhận kết hôn số 16, ngày 23/4/2021 tại UBND xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, nay là UBND xã K, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phan Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Phan Anh D, sinh ngày 30/3/2021; cháu Phan Hải Đ, sinh ngày 09/01/2024. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T.

Sau khi ly hôn chị Phạm Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Anh Phan Văn T có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000015562140 ngày 07/5/2026 của Công ty Cổ phần T1 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 171, ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) còn lại.

Chị Phạm Thị Thu H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Tuyên Quang;
- UBND xã Kim Bình (nơi ĐKKH);
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc